

Số: 50/2024/QĐST-DS

N, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219, Điều 271 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Trần Thị V tự nguyện rút toàn bộ nội dung khởi kiện, việc rút yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và đúng pháp luật theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 252/DS-ST ngày 29/11/2022 về việc “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị V** – sinh năm 1968
Nơi cư trú: Thôn Đại Cát 2, xã Ninh Phụng, thị xã N, tỉnh K.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:
Luật sư **Lê Văn T** (Thuộc văn phòng Luật sư Lê Văn Trường).
Địa chỉ: Số 59 đường 16/7, phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh K.

- Bị đơn: Ông **Trần L** – sinh năm 1957
Nơi cư trú: Thôn Tân Mỹ, xã Ninh Xuân, thị xã N, tỉnh K.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm: 1950
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)
- Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1969
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)
- Ông **Trần Đại N**, sinh năm: 1971
Nơi cư trú: Thôn Tân Mỹ, xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.
- Bà **Trần Thị Nhan T**, sinh năm: 1973
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 10/02/2023)
- Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm: 1975
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 17/02/2023)
- Bà **Trần Thị Bạch T**, sinh năm: 1978
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)
- Ông **Trần Đại H**, sinh năm: 1980
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)
- Ông **Trần Đại V**, sinh năm: 1982
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 10/02/2023)
- Bà **Trần Thị Út H**, sinh năm: 1985
(Ủy quyền cho ông **Trần Đại N** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)
- Ông **Võ Đình B**, sinh năm: 1960
(Ủy quyền cho bà **Võ Thị Tường V** theo văn bản ủy quyền ngày 10/02/2023)
- Ông **Võ Đình Q**, sinh năm: 1992

(Ủy quyền cho bà **Võ Thị Tường V** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)

12. Bà **Võ Thị Tường V**, sinh năm: 1995

(Ủy quyền cho bà **Võ Thị Tường V** theo văn bản ủy quyền ngày 21/02/2023)

13. Bà **Võ Thị Tường V**, sinh năm: 1999

Nơi cư trú: Thôn Tân Mỹ, xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

14. Ông **Võ Đình K**, sinh năm: 2007

(Người đại diện theo pháp luật của ông Võ Đình Khánh: Ông Võ Đình Bôm, sinh năm: 1960 – Cha ruột)

(Ủy quyền cho bà **Võ Thị Tường V** theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023)

15. Bà **Nguyễn Thị Á**, sinh năm: 1961

Nơi cư trú: Thôn Tân Mỹ, xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

16. Bà **Trần Thị Q**, sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Thôn Tân Hiệp, xã Ninh Thượng, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trần Thị Qua:*

Luật sư **Lê Văn T** (Thuộc văn phòng Luật sư Lê Văn Trường).

Địa chỉ: Số 59 đường 16/7, phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh K.

17. **Trần Đức C**, sinh năm: 1981

18. Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1986.

(Ủy quyền cho ông **Trần L** theo văn bản ủy quyền ngày 22/7/2023)

19. Bà **Trần Thị L**, sinh năm: 1988

(Ủy quyền cho ông **Trần L** theo văn bản ủy quyền ngày 18/7/2023)

Cùng nơi cư trú: Thôn Tân Mỹ, xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

20. Ông **Võ Văn Áh**, sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Thôn Tân Hiệp, xã Ninh Thượng, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, người khởi kiện có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về án phí: Hoàn lại cho bà Trần Thị V số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005443 ngày 29/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

2.3. Về chi phí tố tụng: Các đương sự tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng đã nộp. Các đương sự đã nộp đủ chi phí tố tụng.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND TX. N;
- Chi cục THADS TX. N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Oai